TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST
Ngày 20 tháng 4 năm 2021
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Sách.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Bình.

2. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Dương Thành Tâm, là thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 330/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú hiện nay: Khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Võ Vũ L, sinh năm 1993; Địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. (đã được triệu xét xử tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do).

3. Người làm chứng: Bà Lê Thị U, sinh năm: 1967 (Mẹ anh Vũ L), địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***- Theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoàng Y trình bày*:** Vào năm 2015 chị và anh Võ Vũ L qua thời gian tìm hiểu đã đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, sau khi cưới chị và

anh L sống bên gia đình anh L được một năm, rồi về bên gia đình chị sống được 02 năm, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc và có sinh 01 con chung tên Võ Vũ T, sinh ngày 26/5/2016 (Hiện đang sống với chị), sau đó đến tháng 04 năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và ly thân từ đó đến nay, trong thời gian ly thân có gặp nhau nhưng không hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Nay xét thấy tình cảm không còn, nên chị Hoàng Y yêu cầu ly hôn với anh Võ Vũ L.

+ Về con: Theo chị Hoàng Y khai có 01 con chung tên Võ Vũ T, sinh ngày 26/5/2016 (hiện đang sống với chị) chị yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Bị đơn anh Võ Vũ L*:** Trong quá trình tố tụng Tòa án đã Thông Báo, Triệu tập hợp lệ nhưng anh Vũ L đều vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản ý kiến về việc kiện của chị Hoàng Y.

- Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

* Đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng quy định của pháp luật.

* Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và qua kết quả tranh tụng của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện H sau phần phân tích nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hoàng Y với anh Võ Vũ L.

Về con chung: Giao cháu Võ Vũ T, sinh ngày 26/5/2016 cho chị Nguyễn Thị Hoàng Y nuôi dưỡng; Tại phiên tòa chị Hoàng Y không yêu cầu, anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Không yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự

và nguyên đơn, bị đơn đều cư trú tại huyện H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo quy định tại các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Võ Vũ L đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do, nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Trên cơ sở tự nguyện đi đến hôn nhân và vào ngày 08/12/2015 chị Hoàng Y, anh Vũ L đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, nên quan hệ vợ chồng của chị Nguyễn Thị Hoàng Y với anh Võ Vũ L là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống theo chị Hoàng Y khai cuộc sống vợ chồng không hợp, thường xảy ra mâu thuẫn, nên kể từ tháng 4/2019 chị Hoàng Y cùng con về sống bên cha, mẹ ruột ở thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An và kể từ đó ly thân với anh Vũ L cho đến nay. Nay chị Hoàng Y xin được ly hôn với anh Vũ L, vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử, nhận thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay thì Tòa án đã nhiều lần động viên chị Hoàng Y trở về đoàn tụ lại với anh Vũ L, nhưng chị Hoàng Y kiên quyết ly hôn, như vậy xét thấy tình cảm vợ chồng của chị Hoàng Y với anh Vũ L đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, điều này được thể hiện tại lời khai ngày 07/02/2021 của bà Lê Thị U (mẹ ruột của anh Vũ L) cho rằng vợ chồng chị Y, anh L thường cãi vã nhau, đời sống vợ chồng không thể kéo dài được, nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Y được ly hôn với anh Vũ L.

- Về quyền, nghĩa vụ nuôi con chung: Theo chị Hoàng Y khai có 01 con chung tên Võ Vũ T, sinh ngày 26/5/2016 (hiện đang sống với chị Hoàng Y), chị Hoàng Y yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Vũ L cấp dưỡng. Xét thấy, mặc dù chưa có ý kiến của anh Vũ L, nhưng đây là sự tự nguyện của chị Hoàng Y trong việc nuôi dưỡng con chung là phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con thì chị Hoàng Y chưa yêu cầu, nên anh Vũ L chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung: Chị Hoàng Y khai rằng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí. Trong vụ án Tòa án đã chấp nhận theo yêu cầu của chị Hoàng Y được ly hôn với anh Vũ L và chị Hoàng Y là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào khoảng tiền tạm ứng án phí chị Hoàng Y đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: BI/2019 0003087 ngày 08/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vậy chị Hoàng Y đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm; Anh Vũ L không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, 28, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hoàng Y được ly hôn với anh Võ Vũ L.

2. Về quyền, nghĩa vụ nuôi con chung: Chấp nhận sự tự nguyện thống nhất của chị Nguyễn Thị Hoàng Y được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Vũ T, sinh ngày 26/5/2016 (hiện đang sống với chị Hoàng Y); anh Võ Vũ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Nguyễn Thị Hoàng Y chưa yêu cầu cấp dưỡng, nên anh Võ Vũ L chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

4.Về tài sản, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y khai rằng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào khoảng tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Hoàng Y đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: BI/2019/0003087 ngày 08/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vậy chị Nguyễn Thị Hoàng Y đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm; Anh Võ Vũ L không phải nộp án phí sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoàng Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/4/2021). Đối với bị đơn anh Võ Vũ L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

7. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự:
- VKSND huyện H;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Quốc Sách